

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUYỀN**

Số: 22 / QH NQĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 25 tháng 03 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về việc phân công, phân cấp quản lý nhà nước
và chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUYỀN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 28 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 30 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 49/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Thực đề nghị của Sở Xây dựng tại 30 thành số 2230/TT-BXD ngày 12 tháng 9 năm 2017 và Hội các nhân dân vào hôm số 13698DC-SĐP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc phân công, phân cấp quản lý nhà nước và chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, gồm 3 Chương, 16 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phân công, phân cấp quản lý và chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chính Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết, chấp hành thi hành Quyết định này.

Phát hành tại:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban Nhân dân các huyện (Sở Tư pháp);
- Thường trực HĐND tỉnh (Sở Văn thư);
- Phòng Quản lý nhà ở và Kiến trúc;
- Văn phòng và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Công an, Tòa án tỉnh Ninh Thuận;
- Viện Kiểm sát, các Chi đoàn KCLT, TN;
- Lưu VT, QĐND soạn.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Và Bộ

QUY ĐỊNH

Về việc phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An
Được ban hành theo Quyết định số 32- QĐ/TW/UBND
ngày 25 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An

Chương I
NGHIỆM QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, bảo vệ công trình và xử lý sự cố công trình xây dựng của Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là cơ quan chuyên môn về xây dựng), Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố, Ban Quản lý các khu công nghiệp, các tổ chức, cá nhân và liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ban Quản lý các khu công nghiệp.
3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.
3. Các tổ chức dân sự, Ban quản lý dự án.
4. Các tổ chức tư vấn勘察, thiết kế, thi công xây dựng công trình, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; giám sát chất lượng công trình xây dựng; thi nghiệm chuyên ngành xây dựng; kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng có liên quan đến quản lý về chất lượng công trình xây dựng.

Chương II

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG,
BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH VÀ XỬ LÝ SỰ CỐ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Mục 1

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng

1. Bộ Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng thể quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn, thực hiện các việc sau:
 - a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An;
 - b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

c) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn;

d) Chỉ tế, phối hợp với Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành;

đ) Thực hiện thanh lý xây dựng công trình xây dựng chuyên ngành do Sở quản lý theo quy định tại Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

e) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ đối với công trình xây dựng chuyên ngành do Sở quản lý;

g) Kiểm tra việc thực hiện báo tri công trình xây dựng và đình giữ sự an toàn chấp hành và việc hình công trình trong quá trình khai thác, sử dụng đối với công trình xây dựng chuyên ngành do Sở quản lý;

h) Cấp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giám định công trình xây dựng khi được yêu cầu và tổ chức giám định người nhận sự cố theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ, theo đó, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình sự cố trên địa bàn;

l) Hướng dẫn việc đăng ký thông tin công lực hoạt động xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh và đăng tải trên trang thông tin điện tử do Sở quản lý theo quy định;

k) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ, đột xuất về việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng và tình hình chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn;

l) Cấp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn định kỳ hằng năm và đột xuất báo cáo thanh sát các vấn đề vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình khi tham gia các hoạt động xây dựng trên địa bàn.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, văn bản, Bộ Công Thương có trách nhiệm:

a) Chỉ tế, phối hợp với Bộ Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình chuyên ngành và chất lượng các công trình xây dựng chuyên ngành trên địa bàn;

b) Thực hiện quy định tại Điều 3, Điều 4 Khoản 1 Điều này đối với công trình xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Sở;

c) Phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức giám định công trình xây dựng chuyên ngành khi được yêu cầu và tổ chức giám định người nhận sự cố đối với công trình xây dựng chuyên ngành; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành trên địa bàn định kỳ hằng năm và đột xuất;

3. Phòng Kinh tế và Hội đồng chuyên Ủy ban nhân dân các huyện, Phòng Quản lý Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có trách nhiệm:

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng nhà ở xã hội theo đúng các văn bản quy phạm pháp luật và quản lý chất lượng công trình xây dựng;

d) Kiểm tra, định kỳ, bất ngờ việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình, xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc dự quyết định đầu tư và cấp giấy phép xây dựng nhà ở xã hội;

e) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra việc thực hiện báo tri công trình xây dựng và đình chỉ sự an toàn chấp hành và vận hành công trình trong quá trình khai thác;

f) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra công trình xây dựng nhà ở xã hội khi được yêu cầu;

g) Thực hiện quy định tại Điều 4, Điều 5 Khoản 1 Điều này đối với công trình được phân cấp;

h) Báo cáo sự cố và giải quyết sự cố theo quy định của Nghị định số 46/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ;

đ) Tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng định kỳ hàng năm, dự kiến vận hành tài sản quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng và kết thúc chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn.

4. Ban quản lý các khu công nghiệp và trình nghiệp:

a) Chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình và chất lượng của công trình xây dựng trong phạm vi khu công nghiệp, cụm công nghiệp được giao quản lý;

b) Thực hiện quy định tại Điều 4, Điều 5 Khoản 1 Điều này đối với công trình xây dựng trong phạm vi khu công nghiệp, cụm công nghiệp được giao quản lý;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức giám định công trình xây dựng chuyên ngành khi được yêu cầu và tổ chức giám định chuyên môn sự cố đối với công trình xây dựng trong phạm vi khu công nghiệp, cụm công nghiệp công lập, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Xây dựng và kết thúc chất lượng công trình xây dựng trong phạm vi khu công nghiệp, cụm công nghiệp được giao quản lý định kỳ hàng năm và đột xuất.

Điều 4. Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệp vụ của đơn vị công trình và cơ sở

Cơ quan chuyên môn về xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ban Quản lý các khu công nghiệp kiểm tra công tác nghiệp vụ của chủ đầu tư đối với các công trình xây dựng theo chuyên ngành quản lý như sau:

1. Sở Xây dựng kiểm tra công tác nghiệp vụ công trình xây dựng đối với công trình dân dụng; công trình công nghiệp và khu xây dựng, công trình công nghiệp khác; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình giao thông trong đó có cả công trình đường sắt, công trình cầu vượt sông và đường quốc lộ;

2. Sở Giao thông vận tải kiểm tra công tác nghiệp vụ công trình xây dựng đối với công trình giao thông và các công trình giao thông do Sở Xây dựng quản lý;

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra công tác nghiệp vụ công trình xây dựng đối với công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. Sở Công thương kiểm tra công tác nghiệp vụ công trình xây dựng đối với công trình công nghiệp và các công trình công nghiệp do Thủ Xây dựng quản lý.

1. Phòng Kế hoạch và Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, Phòng Quản lý Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Kiểm tra công tác nghiệp vụ công trình xây dựng đối với công trình được ủy quyền quản lý đầu tư và xây dựng xây dựng nhà địa bàn.

4. Ban Quản lý các khu công nghiệp

Kiểm tra công tác nghiệp vụ công trình xây dựng đối với các công trình trong phạm vi khu công nghiệp, cụm công nghiệp được giao quản lý.

Phân loại công trình xây dựng theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 48/2004/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ và quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Mục 2

BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 5. Công bố danh mục xây dựng phục vụ bảo trì công trình xây dựng

Sở Xây dựng và Sở quản lý công trình xây dựng chuyển ngành của cơ quan pháp lý định mức xây dựng phục vụ bảo trì công trình xây dựng do Thủ Xây dựng hướng dẫn, số danh xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố các định mức xây dựng phục vụ bảo trì của các công trình phù hợp với điều kiện của tỉnh và gửi về Thủ Xây dựng để theo dõi, quản lý.

Điều 6. Thành quyết kiểm tra công tác đánh giá an toàn chất lượng, an toàn vệ sinh trong quá trình khai thác, sử dụng công trình

1. Sở Xây dựng và Sở quản lý công trình xây dựng chuyển ngành kiểm tra đối với công trình trên địa bàn từ cấp II trở xuống theo chuyển ngành quản lý quy định tại Khoản 4 Điều 51 của Nghị định số 48/2004/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ.

2. Ban quản lý các khu công nghiệp kiểm tra đối với công trình cấp II, cấp IV trong phạm vi khu công nghiệp, cụm công nghiệp được giao quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm thông báo và thành quyết xử lý đối với công trình khi thời hạn sử dụng và nêu của sử dụng rớt

1. Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các công trình cấp I, cấp II trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đối với các công trình cấp lại trên địa bàn huyện, thành phố.

Mục 3

SỰ CỐ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 8. Bảo cứu sự cố công trình xây dựng

1. Ngay sau khi xảy ra sự cố, tổng phương pháp nhanh nhất của địa phương phải báo cáo tình hình và sự cố cho Ủy ban nhân dân tỉnh, phường, thị trấn nơi xảy ra sự cố và cơ quan cấp trên của mình. Ủy ban nhân dân tỉnh, phường, thị trấn ngay sau khi nhận được thông tin phải báo cáo cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân tỉnh và sự cố.

2. Trong vòng 24 giờ kể từ khi cấp ra sự cố, chủ đầu tư báo cáo về sự cố bằng văn bản (có Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân tỉnh nơi cấp ra sự cố, đồng với chỉ số của loại sự cố, nêu rõ thời hạn về người tài chủ đầu tư gửi báo cáo cho Bộ Xây dựng và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn).

3. Sau khi nhận được báo cáo bằng văn bản hoặc nhận được thông tin về sự cố, Bộ Xây dựng thành lập Ủy ban nhân dân tỉnh giải báo cáo sự cố của Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyển quyền sử dụng các sự cố sự cố cấp II và các sự cố khác có thời hạn về người).

Điều 8. Trình tự giải quyết sự cố công trình xây dựng, giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ trì giải quyết sự cố đối với công trình cấp II trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ trì giải quyết sự cố đối với các công trình xây dựng cấp III trên địa bàn huyện, thành phố.

3. Bộ Xây dựng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giám định nguyên nhân các sự cố cấp II, cấp III theo quy định tại Điều 49 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giám định nguyên nhân các sự cố cấp II, cấp III đối với công trình xây dựng chuyên ngành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Giám đốc các Sở, Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc quy định này. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh kịp thời phản ánh gửi về Bộ Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý, Bộ cũng như phí hợp lý.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Đại